

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN DH AGICULTURE HITECH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN DH AGICULTURE HITECH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: DH AGICULTURE HITECH INVESTMENT AND DEVELOPMENT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: DH HITECH

2. Mã số doanh nghiệp: 0110604903

3. Ngày thành lập: 17/01/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Nhà số 9, Thôn 13, Xã Sen Phương, Huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0983230996

Fax:

Email: hung96.apollo@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Loại trừ hoạt động đấu giá	4610
2.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Loại trừ động vật nhà nước cấm	4620
3.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
4.	Bán buôn thực phẩm (Trừ động vật hoang dã)	4632
5.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Không bao gồm hoạt động bán buôn đá quý	4669
6.	Trồng lúa	0111
7.	Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác	0112
8.	Trồng cây lấy củ có chất bột	0113
9.	Trồng cây mía	0114
10.	Trồng cây lấy sợi	0116
11.	Trồng cây có hạt chứa dầu	0117
12.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
13.	Trồng cây hàng năm khác	0119
14.	Trồng cây ăn quả	0121
15.	Trồng cây lấy quả chứa dầu	0122
16.	Trồng cây điều	0123
17.	Trồng cây hồ tiêu	0124
18.	Trồng cây cao su	0125
19.	Trồng cây cà phê	0126

20.	Trồng cây chè	0127
21.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
22.	Trồng cây lâu năm khác	0129
23.	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm	0131(Chính)
24.	Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm	0132
25.	Chăn nuôi trâu, bò và sản xuất giống trâu, bò	0141
26.	Chăn nuôi ngựa, lừa, la và sản xuất giống ngựa, lừa	0142
27.	Chăn nuôi dê, cừu và sản xuất giống dê, cừu, hươu, nai	0144
28.	Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn	0145
29.	Chăn nuôi gia cầm	0146
30.	Chăn nuôi khác	0149
31.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
32.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
33.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
34.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
35.	Xử lý hạt giống để nhân giống	0164
36.	Bán buôn tổng hợp (Trừ loại nhà nước cấm)	4690
37.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
38.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket), Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi(Minimarket), Bán lẻ trong cửa hàng kinh doanh tổng hợp khác	4719
39.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
40.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh, mứt, kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột trong các cửa hàng chuyên doanh, Bán lẻ thực phẩm khác trong các cửa hàng chuyên doanh.	4722
41.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt Chi tiết: Hoạt động giết mổ, đóng gói, bảo quản thịt: Các loại gia súc, gia cầm; Sản xuất và buôn bán các sản phẩm gia súc, gia cầm	1010
42.	Chế biến và bảo quản rau quả Chi tiết: Sản xuất nước ép từ rau quả, Chế biến và bảo quản rau quả khác.	1030
43.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật Chi tiết: Sản xuất dầu, mỡ động vật, Sản xuất dầu, bơ thực vật.	1040
44.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
45.	Xay xát và sản xuất bột thô	1061
46.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062

47.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
48.	Sản xuất đường	1072
49.	Sản xuất ca cao, sôcôla và bánh kẹo	1073
50.	Sản xuất mì ống, mỳ sợi và sản phẩm tương tự	1074
51.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn Chi tiết: Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn từ thịt, Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn từ thủy sản; Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn khác.	1075
52.	Sản xuất chè	1076
53.	Sản xuất cà phê	1077
54.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu	1079
55.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080
56.	Sản xuất sợi	1311
57.	Sản xuất vải dệt thoi	1312
58.	Sản xuất hoá chất cơ bản	2011
59.	Sản xuất thuốc trừ sâu và sản phẩm hoá chất khác dùng trong nông nghiệp	2021
60.	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu	2029
61.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ	4781
62.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ Loại trừ hoạt động đấu giá	4789
63.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Loại trừ hoạt động đấu giá	4791

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: ĐỖ VĂN HÙNG

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 23/09/1996 Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 038096015207

Ngày cấp: 26/04/2023

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: KP Lâm Thành, Thị Trấn Kim Tân, Huyện Thạch Thành, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: KP Lâm Thành, Thị Trấn Kim Tân, Huyện Thạch Thành, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **ĐỖ VĂN HÙNG**

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *23/09/1996*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *038096015207*

Ngày cấp: *26/04/2023*

Nơi cấp: *Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *KP Lâm Thành, Thị trấn Kim Tân, Huyện Thạch Thành, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *KP Lâm Thành, Thị trấn Kim Tân, Huyện Thạch Thành, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: *Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội*